

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2026/HS-ST
Ngày: 11 – 6 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Kiên Ngọc Trương
- Ông Cao Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2026/HSST, ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Thạch Ngọc T**, sinh ngày 14/8/1995; nơi cư trú: khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Sơn K, sinh năm 1960 và bà Thạch Thị S, sinh năm 1964. Bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án: không; tiền sự: 01 (Ngày 09/06/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 14/QĐ-TA); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/01/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Sơn Kha L**, sinh ngày 01/02/1995; nơi cư trú: Khóm C, phường N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn K1, sinh năm 1963 và bà Thạch Thị T1, sinh năm 1967. Bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án: không, tiền sự: 01 (Ngày 03/10/2025 bị Công an phường N, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thạch Ngọc T đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại địa phương, được Ủy ban nhân dân phường N quản lý kể từ ngày 24/9/2024 với thời hạn là 02 năm theo Quyết định quản lý sau cai nghiện số 163/QĐ-UBND ngày 24/9/2024, bị cáo T đã nhận được quyết định quản lý sau cai nghiện và địa phương đã lập hồ sơ quản lý đúng theo quy định. Ngày 19/11/2025, Công an phường N tiến hành mời bị cáo Thạch Ngọc T để kiểm tra định kỳ chất ma túy trong cơ thể, kết quả bị cáo Thạch Ngọc T dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu là nước tiểu của bị cáo T và niêm phong gửi giám định (ký hiệu NS2 24123481). Đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi bị cáo T sử dụng ma túy, thu giữ bộ D sử dụng ma túy và niêm phong gửi giám định (ký hiệu PS3 24221950).

Tại Bản kết luận giám định số: 304/KL-KTHS-KV3 ngày 26/11/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận đối với mẫu nước tiểu của bị cáo Thạch Ngọc T được niêm phong (ký hiệu NS2 24123481) gửi giám định có tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 130/KL-KTHS-KV3 ngày 05/3/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận đối với tinh thể màu trắng chứa trong ống thủy tinh được niêm phong (ký hiệu PS3 24221950) gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Qua làm việc, bị cáo Thạch Ngọc T khai nhận trước đó vào ngày 18/11/2025, bị cáo T đã cùng với bị cáo Sơn Kha L cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo T tại khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau: Mặc dù biết mình đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện nhưng bị cáo T vẫn tiếp tục có nhu cầu muốn sử dụng ma túy, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/11/2025, bị cáo T đang ở nhà thì bị cáo Sơn Kha L đi đến nhà tìm bị cáo T, cả hai ngồi nói chuyện với nhau được một lúc thì bị cáo T hỏi bị cáo L “mày còn hai xị không mua đồ về chơi”, nghĩa là bị cáo T hỏi bị cáo L còn 200.000 đồng không để mua ma túy về cùng sử dụng. Lúc này, bị cáo L hiểu ý bị cáo T và trả lời “còn tiền lấy đi”, nghĩa là bị cáo L đồng ý đưa tiền cho bị cáo T để mua ma túy về sử dụng nên bị cáo T điện thoại qua mạng xã hội cho một người tên T2 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) để mua ma túy đá. Khoảng 20 phút sau thì T2 đem ma túy đến trước cửa nhà của bị cáo T, bị cáo L đưa cho bị cáo T 200.000 đồng để bị cáo T trả tiền và lấy ma túy đem vào nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi đã có ma túy, bị cáo T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế mà T đã chuẩn bị từ trước (gồm 01 chai nhựa, có nắp đậy màu đen, trên nắp chai có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh) cùng với bị cáo L đi ra căn chòi của bị cáo T phía sau nhà cách 15 mét, bị cáo T lấy ma túy đá bỏ vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đun nóng ma túy lên rồi sử dụng trước bằng hình thức hút, sau đó bị cáo T đưa bộ dụng cụ cho bị cáo L để sử dụng ma túy, bị cáo L sử dụng rồi đưa lại cho bị cáo T sử dụng tiếp, cả hai đưa qua đưa lại khoảng 06 đến 07 lần thì nghỉ, lúc này là khoảng 21 giờ cùng ngày, sử dụng ma túy xong thì bị cáo T vào nhà nằm ngủ còn bị cáo L cũng đi về. Bị cáo Sơn Kha L không có mặt tại địa

phương cho đến ngày 19/01/2026 thì Cơ quan điều tra mới triệu tập được bị cáo Sơn Kha L để làm việc và bị cáo L cũng đã thừa nhận hành vi cùng với bị cáo T tổ chức sử dụng ma túy cùng với nhau vào ngày 18/11/2025.

Đối với người nam tên T2 đã bán ma túy cho bị cáo T, do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, các thông tin tài khoản mạng xã hội của người này đã bị xóa bỏ nên Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể để làm việc, khi nào xác minh được, nếu có cơ sở sẽ xem xét, xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: 01 (một) chai nhựa tự chế có quần băng keo đen bên ngoài, có nắp đậy màu đen, trên nắp chai có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh bị bể.
- 01 (một) bật lửa màu cam, có dòng chữ BIC.
- 01 (một) bật lửa màu xanh, có dòng chữ HOA VIỆT.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSVLG-KV10 ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Thạch Ngọc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 255 và khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Truy tố Sơn Kha L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Thạch Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy”. Truy tố bị cáo Sơn Kha L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sơn Kha L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 18/11/2025, tại khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Sơn Kha L đã cung cấp tiền là 200.000 đồng để bị cáo Thạch Ngọc T mua ma túy loại Methamphetamine về sử dụng, khi có ma túy thì bị cáo T bố trí địa điểm là căn chòi của bị cáo T và cung cấp bộ dụng cụ để cả hai sử dụng ma túy, hai bị cáo cùng đưa bộ dụng cụ chứa ma túy qua lại cho nhau để sử dụng được khoảng 06 đến 07 lần thì nghỉ.

Tại thời điểm thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên, bị cáo Thạch Ngọc T đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại địa phương.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch Ngọc T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 và khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Bị cáo Sơn Kha L đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long truy tố bị cáo Thạch Ngọc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 255 và khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Sơn Kha L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bản thân bị cáo Thạch Ngọc T đã bị Tòa án đưa đi cai nghiện thời gian 18 tháng vào tháng 6 năm 2023; bị cáo Sơn Kha L bị Công an phường N, Vĩnh Long xử phạt

1.500.000 đồng vào ngày 03/10/2025. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho cả hai bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm có: 01 chai nhựa tự chế có quần băng keo đen bên ngoài, có nắp đậy màu đen, trên nắp chai có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh bị bể; 01 bật lửa màu cam, có dòng chữ BIC; 01 bật lửa màu xanh, có dòng chữ HOA VIỆT. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Sơn Kha L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm tù tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2026.

1.2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Kha L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2026.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm có: 01 chai nhựa tự chế có quần băng keo đen bên ngoài, có nắp đậy màu đen, trên nắp chai có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh bị bể;

+ 01 bật lửa màu cam, có dòng chữ BIC;

+ 01 bật lửa màu xanh, có dòng chữ HOA VIỆT.

2. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án sơ thẩm xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ